

Số: 31/2026/QĐST-HNGĐ

Lai Châu, ngày 25 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2026/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh L.

Bị đơn: Anh Lò Văn L, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị S và anh Lò Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị S và anh Lò Văn L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Hoàng Thị S và anh Lò Văn L có 01 con chung là Lò Thị Kiều V, sinh ngày 26/9/2018. Chị Hoàng Thị S và anh Lò Văn L thỏa thuận, thống nhất, sau khi ly hôn:

Chị Hoàng Thị S là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là Lò Thị Kiều V, sinh ngày 26/9/2018 cho đến khi con chung Lò Thị Kiều V thành niên, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Lò Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hoàng Thị S không yêu cầu anh Lò Văn L phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Lò Thị Kiều V.

2.4. Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Hoàng Thị S và anh Lò Văn L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị S và bị đơn anh Lò Văn L mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Hoàng Thị S tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án bao gồm cả phần án phí mà anh Lò Văn L phải chịu. Tổng cộng chị Hoàng Thị S phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Xác nhận chị Hoàng Thị S đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: 0000283 ngày 12/6/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Lai Châu. Nay trả lại cho chị Hoàng Thị S 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 2 - Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 2 - Lai Châu;
- UBND xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thanh Bắc